

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lục Thị Út.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Thị Phương Loan.

2. Ông Bế Nhật Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn C**, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1995 tại Chí V, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã Chí V, huyện T, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T (Đã chết) và bà Nông Thị N, sinh năm 1972; Vợ: Mạc Thị H, sinh năm 1994; có 01 (một) con sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hòa An từ ngày 18/01/2021. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Mạc Thị H, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Xóm L, xã Chí V, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 18/01/2021, Tổ công tác Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an huyện Hòa An làm nhiệm vụ tại khu

vực xóm Bản G, xã N, huyện H phát hiện Nông Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 11K1-054.03 đang dừng ở cạnh đường, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Kết quả kiểm tra phát hiện trên xe của Nông Văn C có 01 thùng cát tông bên trong chứa 12 hộp khối hình chữ nhật; 01 ba lô chứa 04 hộp khối hình chữ nhật; 01 túi xách chứa 04 hộp khối hình chữ nhật. Nông Văn C khai tổng cộng 20 (Hai mươi) hộp khối hình chữ nhật là pháo hoa do Trung Quốc sản xuất nên Tổ công tác đã lập biên bản, đưa người, phương tiện và toàn bộ tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan Công an Nông Văn C khai nhận: Ngày 14/01/2021, có một người đàn ông dùng số điện thoại 0845.256.838, Ních Zalo là “Chi Pâu” liên lạc với C qua mạng Zalo và Facebook để hỏi, đặt mua pháo do Trung Quốc sản xuất với giá 200.000 đồng/01 hộp pháo loại 36 ống. Sau khi thỏa thuận xong, khoảng 12 giờ ngày 18/01/2021 Nông Văn C một mình đi từ nhà đến khu vực gần cột mốc 60, biên giới Việt Nam – Trung Quốc thuộc xã Chí V, huyện T, tỉnh Cao Bằng gặp và mua của một người phụ nữ người Trung Quốc tên là “Nhình” 20 hộp pháo, loại 36 ống với số tiền 560 đồng Nhân dân tệ (tương đương khoảng 2.080.000 đồng tiền Việt Nam) mang về cất giấu trong hang núi phía sau nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Chiều lấy xe mô tô 11K1-054.03 chở số pháo đã mua được ra thành phố Cao Bằng để bán lại cho người đàn ông như đã hẹn trước. Khi đi đến điểm hẹn đoạn đường thuộc địa phận xóm Bản G, xã N, huyện H C dừng xe, đứng chờ giao pháo thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong vật chứng ngày 19/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An xác định 20 (hai mươi) hộp pháo thu giữ của Nông Văn C có khối lượng tịnh là 28 Kg (hai mươi tám kilôgam). Bản kết luận giám định số 18/GĐCN ngày 27/01/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận 01 (một) khối hộp hình chữ nhật gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ liên kết với nhau, có gắn dây ngòi, bên trong thùng bìa cát tông gửi giám định là pháo, loại pháo hoa nổ.

Vật chứng của vụ án: 20 (hai mươi) hộp khối hình chữ nhật, có kích thước 15 x 14,5 x 14,5) cm, mặt trên và dưới đáy hộp có dán giấy màu vàng, xung quanh hộp dán 01 lớp giấy màu đỏ có ghi các dòng chữ Trung Quốc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 11K1-054.03, số khung RLHJC5388EY023142, số máy JC54E-2034823, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy A20s, màu đen (loại điện thoại cảm ứng) số IMEI 1:3522.3311.3175.377/01; số IMEI 2: 3522.3411.3175.375/01, số thuê bao 1: 0879.990.504, số thuê bao 2: 0347.437.425.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mạc Thị H có ý kiến được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 11K1-054.03, giấy đăng ký xe mang tên Mạc Thị H. Chiếc xe này là tài sản riêng, khi chị H đi lấy chồng được bố mẹ để mua cho làm của hồi môn, chị H đi làm xa nhà có giao xe cho chồng là Nông

Văn C làm phương tiện đi lại, phục vụ sinh hoạt gia đình. Ngày 18/01/2021 Nông Văn C sử dụng chiếc xe để vận chuyển, buôn bán hàng cấm chi không hề biết nên chi yêu cầu được nhận lại chiếc xe.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSHA ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố bị cáo Nông Văn C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy A20s, màu đen (loại điện thoại cảm ứng) số IMEI 1:3522.3311.3175.377/01; số IMEI 2: 3522.3411.3175.375/01, số thuê bao 1: 0879.990.504, số thuê bao 2: 0347.437.425 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi khi thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho chị Mạc Thị H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 11K1-054.03, đã qua sử dụng cho chị Mạc Thị H là chủ sở hữu hợp pháp khi bị cáo sử dụng để chở pháo chị Mạc Thị H không biết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về chứng cứ, tài liệu, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 18/01/2021, Nông Văn C đi đến khu vực gần cột mốc 60 biên giới Việt Nam –Trung Quốc thuộc xã Chí V, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua 28kg (Hai mươi tám kilogam) pháo hoa nổ Trung Quốc với giá 560 đồng nhân dân tệ, tương đương khoảng 2.080.000,đ (Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam với mục đích mang về bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi C đang trên đường mang số pháo trên ra thành phố Cao B bán lại thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang tại địa phận xóm Bản G, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Hành vi của bị cáo Nông Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng số 05/CT-VKSHA ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Nông Văn C gây ra thuộc tội phạm nghiêm trọng có khung hình phạt là phạt tiền từ 100.000.000,đ đến 1.000.000.000,đ hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý một số loại hàng hóa có tính năng và tầm quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân cũng như trật tự an toàn xã hội, vì đây là loại mặt hàng Nhà nước cấm mua đi bán lại, cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm tàng trữ, cấm vận chuyển. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động nhưng không tu chí làm ăn, mà ăn chơi đua đòi dẫn đến nghiện ma túy. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi buôn bán pháo hoa nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước cấm, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích bán lấy tiền để đáp ứng nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản nào khác nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[6.1] Đối với đối tượng bán pháo cho Nông Văn C: Nông Văn C khai nhận được mua pháo với một người phụ nữ Trung Quốc nhưng chỉ biết tên “Nhình”, nhà ở bên Trung Quốc, không biết địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An không xác định được đối tượng nên HĐXX không có căn cứ để xem xét.

[6.2] Đối với người đàn ông mua pháo với Nông Văn C: Nông Văn C khai nhận người đàn ông này dùng số thuê bao 0845.256.838, Ních Zalo là “Chi Pâu” liên lạc với C qua mạng Zalo và Facebook để đặt mua pháo. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An không xác định được đối tượng, do đó HĐXX không có cơ sở để xem xét.

[7] Về việc xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với số pháo thu giữ của Nông Văn C: Thùng cát tông niêm phong dán kín, có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng và có chữ ký các thành phần tham gia niêm phong, mặt trên thùng có ghi “Vật chứng vụ án Nông Văn C, sinh năm 1995, trú tại xóm Long G, xã Chí V, huyện T, tỉnh Cao Bằng”, hành vi Buôn bán hàng cấm (pháo) bị bắt quả tang ngày 18/01/2021 tại Bản G, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Ngày 23 tháng 02 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 và tiến hành tiêu hủy theo đúng quy định nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[7.2] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 11K1-054.03, số khung RLHJC5388EY023142, số máy JC54E-2034823, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị Mạc Thị H khai nhận chiếc xe là tài sản riêng của chị, được bố mẹ để chị mua tặng khi chị đi lấy chồng, việc Nông Văn C dùng chiếc xe để buôn bán pháo chị không biết. Bị cáo khai chiếc xe là tài sản riêng của chị H, chị H mua từ thời gian nào bị cáo không biết, lúc bị cáo và chị H kết hôn chị H mang theo, khi chị H đi làm xa nhà bị cáo sử dụng để đưa đón con. Giấy đăng ký xe ghi ngày 12/12/2014 mang tên chị Mạc Thị H, Giấy chứng nhận kết hôn giữa chị H và Nông Văn C ghi ngày 28/5/2015, qua đó xác định được chiếc xe được chị H mua trước khi kết hôn, là tài sản riêng của chị H nên ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp cần được chấp nhận.

[7.3] Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy A20s, màu đen (loại điện thoại cảm ứng) số IMEI 1:3522.3311.3175.377/01; số IMEI 2: 3522.3411.3175.375/01, số thuê bao 1: 0879.990.504, số thuê bao 2: 0347.437.425 bị cáo khai nhận sử dụng và cài đặt tài khoản mạng xã hội zalo, facebook, Wechat để giao dịch, liên lạc với người mua và bán pháo. Hội đồng xét xử xác định là công cụ, phương tiện trực tiếp liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Nông Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nông Văn C 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên xử:

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 11K1-054.03, số khung RLHJC5388EY023142, số máy JC54E-2034823, đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu là chị Mạc Thị H.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy A20s, màu đen (loại điện thoại cảm ứng) số IMEI 1:3522.3311.3175.377/01; số IMEI 2: 3522.3411.3175.375/01, số thuê bao 1: 0879.990.504, số thuê bao 2: 0347.437.425 cũ đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện trực tiếp liên quan đến tội phạm.

Xác nhận vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15 ngày 12/3/2021.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hòa An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện Hòa An;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thị Út

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Nhật Độ

Nông Thị Phương Loan

Lục Thị Út

